

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: **253/2022/HSST**

Ngày 25/11/2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Thị Thanh Loan;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Anh Vân; Bà Nguyễn Thị Việt.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Vân - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Bà Bùi Bích Phượng, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại Phòng xét xử trực tuyến, diêm cầu Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 255/2022/TLST-HS, ngày 04/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 258/2022/HS-QĐ ngày 08/11/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hoàng Minh Đ; Sinh năm 2002 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: Tổ 1, phường T, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: Tổ 8, phường T, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: Hoàng Thành N; Sinh năm 1969; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên mẹ: Trịnh Thị L; Sinh năm 1975; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền án, tiền sự: Không. Danh chỉ bản số 331, do Công an quận Bắc Từ Liêm lập ngày 05/08/2022; Bị bắt quả tang ngày 28/07/2022; Hiện đang bị giam giữ tại Trại Tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Quang K; Sinh năm 2002 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú và cư trú: Tổ 6, phường T, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ và tên bố: Không rõ; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T; Sinh năm 1976; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Tiền án, tiền sự: Không. Danh chỉ bản số 332, do Công an quận Bắc Từ Liêm lập ngày 05/08/2022; Bị bắt quả tang ngày 28/07/2022; Hiện đang bị giam giữ tại Trại Tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Đ, sinh năm 2003; Nơi đăng ký thường trú: Khối 10, phường Q, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Nơi tạm trú: Tổ 2, phường M, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Các bị cáo Hoàng Minh Đ, Nguyễn Quang K là bạn bè từ nhỏ, đều sử dụng trái phép cần sa. Các bị cáo thấy việc mua bán cần sa qua mạng xã hội dễ dàng và mang lại lợi nhuận cao nên ngày 27/7/2022, các bị cáo đã cùng bàn bạc mua cần sa về sử dụng và bán lại kiếm lời. Bị cáo Đ vào mạng xã hội Telegram đặt mua của một người không quen biết 1.230.000 đồng cần sa và có một người đàn ông không quen biết đến giao cho bị cáo số cần sa tại đầu ngõ nhà bị cáo (Ngõ 900 Nguyễn Khoái). Khoảng 21 giờ 00 cùng ngày, hai bị cáo cùng sử dụng cần sa và bàn bạc quán thành điều, rồi mang bán. Bị cáo Đ sử dụng tài khoản có tên “Tuấn Bảnh” đăng bán cần sa với nội dung “90k/1 điều, nếu có fake thì đấm vào mồm thẳng bán”. Anh Nguyễn Đ nhắn tin cho bị cáo Đ qua tài khoản Facebook “Nguyễn Hoàng Nam” hỏi mua cần sa, Hai bên thỏa thuận mua bán 12 điều cần sa, tặng 03 điều, tổng cộng 15 điều với giá 1.080.000 đồng, phí giao hàng 50.000 đồng – tổng cộng là 1.130.000 đồng, giao hàng tại số 290 Hoàng Công Chất (Thuộc phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội).

Trưa ngày 28/7/2022, bị cáo Đ điều khiển xe mô tô Wave mang biển kiểm soát 29H2 – 105.13 đón bị cáo K, mua giấy OCB (Giấy dùng để cuốn thuốc lá điều) để cuốn cần sa thành điều rồi cả hai đến điểm hẹn để giao hàng cho anh Nguyễn Đ. Khoảng 15 giờ cùng ngày, cả hai đến điểm hẹn, bị cáo Đ gọi anh Nguyễn Đ ra nhận cần sa. Khi hai bên đang giao nhận tiền, hàng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng: Thu giữ của bị cáo Đ 01 hộp giấy màu trắng kích thước (10,5x4,6x2)cm, 01 xe mô tô Wave màu xanh đen mang biển kiểm soát 29H2 – 105.13, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J2 Prime màu vàng, lắp sim có số thuê bao 0368770675 và số tiền 1.000.000 đồng; Thu giữ của bị cáo K 01 điện thoại di động Iphone 6s màu vàng hồng lắp sim có số thuê bao 0904649508 (Bị vỡ nứt màn hình); Thu giữ của anh Nguyễn Đ 01 điện thoại Nokia màu đen lắp sim có số thuê bao 0396063295 và 130.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 5342/KL – KTHS ngày 04/8/2022, Phòng Kỹ thuật Công an thành phố Hà Nội đã kết luận: Thảo mộc khô bên trong 15 điều đều là Cần sa, tổng khối lượng 2,648gam.

Xét nghiệm nước tiểu đối với hai bị cáo cho kết quả dương tính với ma túy, anh Nguyễn Đ cho kết quả âm tính với ma túy. Anh Nguyễn Đ chưa nhận được số ma túy đã bị bắt giữ nên không có căn cứ xử lí.

Chiếc xe máy thu giữ của bị cáo là xe của bà Trịnh Thị L, đứng tên chủ sở hữu cũng là bà L, mẹ đẻ của bị cáo. Bà L cho bị cáo mượn xe đi chơi, không biết bị cáo dùng xe đi mua bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho bà Loan.

Tại Cáo trạng số 251/CT-VKS, ngày 01/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố các bị cáo Hoàng Minh Đ và Nguyễn Quang K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Minh Đ mức án tù 26 đến 30 tháng tù,

Nguyễn Quang K mức án tù 24 đến 28 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền với các bị cáo; Tịch thu tiêu hủy số ma túy và 01 hộp giấy màu trắng đã thu giữ, tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J2 Prime màu vàng, 01 điện thoại Nokia màu đen lắp sim có số thuê bao 0396063295 và số tiền 1.130.000 đồng; Trả lại cho bị cáo K 01 điện thoại di động Iphone 6s màu vàng hồng (Bị vỡ nứt màn hình).

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: Hồi 15 giờ 00 ngày tại trước cửa nhà số 290 Hoàng Công Chất thuộc phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, các bị cáo Hoàng Minh Đ, Nguyễn Quang K đã có hành vi bán trái phép 2,648 gam ma túy (Loại cần sa) cho anh Nguyễn Đ thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt áp dụng đối với bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[2]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước về các chất gây nghiện được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an địa phương. Cần sa là chất gây nghiện, là một loại ma túy bị cấm lưu hành nhưng các bị cáo vẫn cố tình mua, bán với mục đích kiếm lời. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi nên bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội.

Vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn. Các bị cáo cùng bàn bạc, cùng thực hiện việc mua, bán ma túy để kiếm lời, thực hiện hành vi phạm tội với vai trò người thực hành. Tuy nhiên bị cáo Đ là người liên hệ mua bán ma túy nên có vai trò cao hơn.

[3]. Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

3.1. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối cải; Lần đầu bị đưa ra xét xử. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

3.2. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt:

4.1. Hình phạt chính: Xét hành vi phạm tội, tính chất tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

4.2. Hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với các bị cáo.

[5]. Về các vấn đề khác

5.1 Về vật chứng: Số ma túy thu giữ của các bị cáo là chất gây nghiện, bị cấm lưu hành và 01 hộp giấy màu trắng, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Một điện

thoại di động Samsung Galaxy J2 Prime màu vàng 01 điện thoại Nokia màu đen lắp sim có số thuê bao 0396063295 và số tiền 1.130.000 đồng thu giữ của bị cáo Đ và anh Dũng, là vật chứng liên quan đến vụ án và có giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung quỹ. Chiếc điện thoại di động Iphone 6s màu vàng hồng thu giữ của bị cáo K không liên quan đến tội phạm, cần trả lại cho bị cáo.

5.2. Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và mức án phí phải nộp theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[6]. Trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo, kiến nghị gì đối với hoạt động, hành vi tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng; Cơ quan Cảnh sát điều tra, điều tra viên, Cơ quan kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự về quyền nghĩa vụ của mình, giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng thời hạn, trình tự, thủ tục, đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Hoàng Minh Đ, Nguyễn Quang K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Điều luật áp dụng: khoản 1 Điều 251; Điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 168; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

2. Hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Hoàng Minh Đ 25 (Hai mươi lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/07/2022.

2.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang K 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/07/2022.

3. Các vấn đề khác

3.1. Về Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì chứa ma túy đã giám định được niêm phong có chữ kí giáp lai của bị cáo, cán bộ điều tra và giám định viên và 01 hộp giấy màu trắng kích thước tím, kích thước (10,5x4,6x2)cm; Tịch thu sung quỹ một điện thoại di động Samsung Galaxy J2 Prime màu vàng; 01 điện thoại Nokia màu đen lắp sim có số thuê bao 0396063295 và số tiền 1.130.000 đồng; Trả lại cho bị cáo K 01 điện thoại di động Iphone 6s màu vàng hồng (Bị vỡ nứt màn hình).

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 26/23 ngày 03/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm).

3.2. Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3.3. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Dũng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ LQ;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân Q. Bắc Từ Liêm;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Loan